

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH PHÚ  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2022/HS-ST  
Ngày: 08-8-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH PHÚ, TỈNH BẾN TRE**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Văn Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Huỳnh Ngọc Sơn

Ông Phạm Văn Vũ

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Kiên Hòa – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tài – Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 10 /2022/HSST- QĐ ngày 19 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Minh P, sinh năm 1994; Nơi sinh: huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Số nhà 85/1 ấp AH, xã MA, huyện P, tỉnh Bến Tre; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Lớp 06/12; Con ông Trần Văn X, sinh năm 1961 (còn sống); Con bà Lê Thị T, sinh năm 1963 (còn sống); Vợ: Trần Thị Cẩm T, sinh năm 1995; Bị cáo có 01 người con sinh năm 2020; Bị cáo có 05 anh chị (lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1991).

- Tiền án: Không

- Tiền sự: Có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội số 27/QĐ-XPVPHC ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã MA, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại tòa.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Lê Thị M, sinh năm 1977

Nơi cư trú: 87/1 ấp AH, xã MA, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre.

2. Anh Nguyễn Thanh D, sinh năm 1993

Nơi cư trú: 119/1 ấp AH, xã MA, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

3. Ông Trần Văn H, sinh năm 1969

Nơi cư trú: 66/1 ấp AH, xã MA, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

4. Bà Lê Thị T, sinh năm 1963

Nơi cư trú: 85/1 ấp AH, xã MA, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

5. Chị Đỗ Thị Trúc L, sinh năm 1993

Nơi cư trú: 119/1 ấp AH, xã MA, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

*\* Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Thành N, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Nơi cư trú: 154/3 ấp AH, xã MA, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

2. Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Nơi cư trú: 24/1 ấp AH, xã MA, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

3. Anh Ngô Văn Vũ Đ, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Nơi cư trú: 113/1 ấp AH, xã MA, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

4. Ông Trần Văn T, sinh năm 1974

Nơi cư trú: 87/1 ấp AH, xã MA, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Trần Minh Phú

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân (giấu nhân thân, lai lịch), lúc 11 giờ ngày 06 tháng 01 năm 2022, Công an xã MA, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre đến kiểm tra và bắt quả tang điểm đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài tiến lên 06 lá được thua bằng tiền tại nhà của bà Lê Thị M ở số 87/1, ấp AH, xã MA, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Tại hiện trường, Công an xã MA phát hiện có 07 người, gồm: Lê Thị M, Trần Minh P, Nguyễn Thanh D, Trần Văn H, Phạm Văn Đ, Ngô Văn Vũ Đ, Nguyễn Thành N và đã thu giữ 52 lá bài tây trên chiếu bạc (đã qua sử dụng), 52 lá bài tây để trong túi nilon màu đen (đã qua sử dụng), 08 bộ bài tây loại 52 lá (chưa qua sử dụng), 01 chiếc chiếu được đan bằng lát (đã qua sử dụng) và số tiền trên chiếu bạc là 2.100.000 đồng (trong đó: phía trước chỗ ngồi của Lê Thị M: 660.000 đồng, phía trước chỗ ngồi của Trần Minh P: 920.000 đồng, phía trước chỗ ngồi của Nguyễn Thanh D: 520.000 đồng). Kiểm tra trên người của những người có mặt tại hiện trường đã phát hiện và thu giữ của Lê Thị M 01 điện thoại di động nhãn hiệu ACE bàn phím màu đen; Trần Minh P: số tiền 1.750.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA bàn phím màu đen; Ngô Văn Vũ Đ: số tiền 4.500.000 đồng và 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu xanh; Trần Văn H: số tiền 2.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu

NOKIA 105 bàn phím màu đen; Phạm Văn Đ, Ngô Văn Vũ Đ, Nguyễn Thành N: kiểm tra trên người không phát hiện gì nên không thu giữ.

Qua điều tra xác định: khoảng 09 giờ ngày 06 tháng 01 năm 2022, Trần Minh P đi từ nhà của mình đến bến phà MA - An Đức (ấp Thanh Mỹ, xã MA, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre) để lấy thịt. Khi đến bến phà, Phú đang ngồi chờ thì nhận được điện thoại của ông Trần Văn T (dượng của Phú) nhờ mua giùm 01kg chình. Sau đó, Phú mua chình rồi mang đến nhà cho ông Thẩm (ở số 87/1, ấp AH, xã MA, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre) và ngồi lại uống nước trà cùng với ông Thẩm. Lúc này có Trần Văn H và Nguyễn Thanh D cùng uống trà. Khoảng 10 giờ cùng ngày, Lê Thị M (vợ của ông Thẩm, cô ruột của Phú) rủ chơi đánh bài tiến lên 06 lá được thua bằng tiền thì Phú, và D đồng ý. M lấy một chiếc chiếu được đan bằng lát trải trên nền nhà ở gian nhà sau và cung cấp bài tây để tất cả cùng chơi. Các bên thống nhất mỗi người chơi sẽ được chia sáu lá bài tây. Người nào ra hết bài trước thì về nhất, lần lượt là nhì, ba, tư. Quy định mức cá cược như sau: người chơi về nhất sẽ thắng được 20.000 đồng từ người chơi về thứ tư, người chơi về nhì sẽ thắng được 10.000 đồng từ người chơi về thứ ba, người tới trắng sẽ thắng 03 người chơi còn lại 20.000 đồng/01 người. Sau mỗi ván bài, người về nhất hoặc người tới trắng sẽ chia bài cho ván tiếp theo. Phú, M, , D đánh bạc được một lúc thì Phạm Văn Đ, Ngô Văn Vũ Đ và Nguyễn Thành N đến xem. Đến 11 giờ cùng ngày thì bị Công an xã MA bắt quả tang.

Khi đến nhà bà M, Phú mang theo số tiền hơn hai triệu đồng (không nhớ chính xác con số cụ thể). Trong đó, có 1.500.000 đồng là tiền của bà Lê Thị T (mẹ Phú) đưa để lấy thịt dê, số tiền còn lại là của Phú dùng để tiêu xài cá nhân. Phú lấy ra số tiền khoảng 500.000 đồng để tham gia đánh bạc và để trên chiếc chiếu tại vị trí của Phú ngồi. Khi bắt quả tang, Công an xã MA thu tại vị trí của bị can Phú ngồi số tiền 920.000 đồng, kiểm tra trên người của bị can Phú thu giữ số tiền 1.750.000 đồng (được để trong bóp (ví) và cất trong túi quần phía sau bên phải của Phú) và một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA loại bàn phím màu đen. Như vậy, số tiền Phú dùng vào việc đánh bạc là 920.000 đồng. Thu thập các tài liệu nhân thân xác định Phú có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép, bị xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội số 27/QĐ-XPVPHC ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã MA, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre, ngày 14 tháng 7 năm 2021 Phú đã chấp hành xong quyết định.

M là người rủ rê, dùng nhà đang ở để chứa chấp, cung cấp các bộ bài tây và cùng với Phú, và D đánh bạc được thua bằng tiền. M sử dụng 220.000 đồng vào mục đích đánh bạc và để tiền trên chiếc chiếu tại vị trí của M ngồi. Khi bị bắt quả tang, phát hiện và thu giữ tại vị trí của M số tiền 660.000 đồng. Như vậy, số tiền M dùng vào việc đánh bạc là 660.000 đồng.

D mang theo số tiền 5.000.000 đồng, lấy ra 500.000 đồng để tham gia đánh bạc và để trên chiếc chiếu tại vị trí của D ngồi, số tiền còn lại (4.500.000 đồng) D để trong ốp lưng điện thoại di động. Khi bị bắt quả tang, thu tại vị trí của D ngồi số tiền 520.000 đồng; kiểm tra trên người của D thu giữ một điện thoại di động nhãn

hiệu OPPO loại màn hình cảm ứng màu xanh, bên trong ốp lưng điện thoại có số tiền 4.500.000 đồng. Qua điều tra xác định số tiền 4.500.000 đồng là của Đỗ Thị Trúc L (vợ D) đưa để đi mua thuốc cho tôm và mua sữa cho con. Như vậy, số tiền D dùng vào việc đánh bạc là 520.000 đồng.

khi đến nhà của bà M mang theo số tiền 200.000 đồng. Sau đó, ông Thẩm (chồng bà M) có trả cho số tiền 2.000.000 đồng mà ông Thẩm đã mượn trước đó. Khi tham gia đánh bạc, lấy ra số tiền 200.000 đồng để trên chiếc chiếu tại vị trí của ngòai dùng vào mục đích đánh bạc, riêng số tiền 2.000.000 đồng cất trong túi quần không dùng vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, đã thua hết số tiền 200.000 đồng nên trên chiếc bạc tại vị trí của ngòai không có tiền. Kiểm tra trên người của thu giữ số tiền 2.000.000 đồng và một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA loại bàn phím màu đen. Số tiền dùng vào việc đánh bạc là 200.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 2.100.000 đồng. Lê Thị M, Nguyễn Thanh D và Trần Văn H tại thời điểm bị bắt quả tang không có tiền án, tiền sự. Phạm Văn Đ, Ngô Văn Vũ Đ và Nguyễn Thành N chỉ ngòai xem chứ không tham gia đánh bạc. (Bút lục số 41 đến 82, 102 đến 138, 147 đến 197, 206 đến 232, 237 đến 248, 253 đến 269, 274 đến 310, 328 đến 344).

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKS, ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú đã truy tố bị cáo Trần Minh P về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Trần Minh P phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt tiền bị cáo Trần Minh P từ 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) đến 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Do bị cáo phạm tội thuộc nhóm tội phạm xâm phạm trật tự công cộng đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

\* Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền dùng vào việc đánh bạc là 2.100.000 đồng. Buộc ông Trần Văn H giao nộp số tiền thua bạc chưa chung là 80.000 đồng (tám mươi ngàn đồng).

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 52 lá bài tây trên chiếc bạc (đã qua sử dụng); 52 lá bài tây để trong túi nylon màu đen (đã qua sử dụng); 08 bộ bài tây loại 52 lá (chưa qua sử dụng); 01 chiếc chiếu được đan bằng lát (đã qua sử dụng) do đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc đánh bạc.

Đề nghị trả lại cho bà Lê Thị M 01 điện thoại di động nhãn hiệu ACE bàn phím màu đen; trao trả cho bị cáo Trần Minh P số tiền 250.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu KOKIA bàn phím màu đen; trao trả cho anh Ngô Thanh D 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu xanh; trao trả cho ông Trần Văn H số tiền 2.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu KOKIA 105 bàn

phím màu đen; trao trả cho bà Lê Thị T số tiền 1.500.000 đồng; trao trả cho chị Đỗ Thị Trúc L số tiền 4.500.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo Trần Minh P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện giống như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo; thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật.

Bị cáo Trần Minh P có lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh P thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo; lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, đồ vật, tài liệu, dữ liệu điện tử cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 06 tháng 01 năm 2022 Lê Thị M rủ rê, dùng nhà đang ở (số 87/1, ấp AH, xã MA, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre) để chứa chấp, cung cấp các bộ bài tây và cùng với Trần Minh P, Nguyễn Thanh D, Trần Văn H đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài tiến lên 06 lá. Đến 11 giờ cùng ngày thì bị Công an xã MA, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc 2.100.000 đồng tiền dùng vào việc đánh bạc. Trong đó, đã thu phía trước chỗ ngồi của Lê Thị M 660.000 đồng, phía trước chỗ ngồi của Trần Minh P 920.000 đồng, phía trước chỗ ngồi của Nguyễn Thanh D 520.000 đồng. Riêng Trần Văn H đã thua hết số tiền 200.000 đồng dùng để đánh bạc nên trên chiếu bạc tại vị trí của ngồi không có tiền. Tại thời điểm bắt quả tang, Trần Minh P đang có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép, bị xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội số 27/QĐ-XPVPHC ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã MA, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre.

[3] Hành vi của bị cáo Trần Minh P đã cấu thành tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới*

*5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.*

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi đánh bạc của bị cáo Trần Minh P là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây sự hoang mang, bất bình trong đời sống của nhân dân tại địa phương. Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, điều đó đã làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an tại địa phương và thể hiện tính xem thường pháp luật của bị cáo. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải gánh chịu trách nhiệm hình sự đối với hậu quả do hành vi của các bị cáo đã trực tiếp gây ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Minh P không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo còn có thành tích xuất sắc trong công tác khi tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự tại Lữ đoàn công binh 550 ở tỉnh Bình Dương nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội và nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung cho cộng đồng nên cần xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo. Xét thấy, bị cáo Trần Minh P phạm tội thuộc nhóm tội phạm xâm phạm trật tự công cộng, bị cáo có công việc và thu nhập ổn định, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tiền cũng đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho cộng đồng.

[8] Ý kiến của Kiểm sát viên phân tích hành vi cấu thành tội phạm của các bị cáo, hậu quả của hành vi, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phù hợp với tính khách quan của vụ án, đúng với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, hình phạt mà đại Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là quá nghiêm khắc. Do bị cáo Trần Minh P có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, số tiền dùng vào việc đánh bạc không lớn. Tại phiên tòa bị cáo ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[9] Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền dùng vào việc đánh bạc là 2.100.000 đồng. Buộc ông Trần Văn H giao nộp số tiền thua bạc chưa chung là 80.000 đồng (tám mươi ngàn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 52 lá bài tây trên chiếu bạc (đã qua sử dụng); 52 lá bài tây để trong túi nilon màu đen (đã qua sử dụng); 08 bộ bài tây loại 52 lá (chưa qua sử dụng); 01 chiếc chiếu được đan bằng lát (đã qua sử dụng) do đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc đánh bạc.

Trả lại cho bà Lê Thị M 01 điện thoại di động nhãn hiệu ACE bàn phím màu đen; trao trả cho bị cáo Trần Minh P số tiền 250.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu KOKIA bàn phím màu đen; trao trả cho anh Ngô Thanh D 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu xanh; trao trả cho ông Trần Văn H số tiền 2.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu KOKIA 105 bàn phím màu đen; trao trả cho bà Lê Thị T số tiền 1.500.000 đồng; trao trả cho chị Đỗ Thị Trúc L số tiền 4.500.000 đồng.

Vật chứng của vụ án đang được tạm gửi tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú theo Quyết định chuyển vật chứng số 26/QĐ-VKS ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre và số tiền 2.100.000 đồng theo biên lai thu số 0001048; số tiền 1.750.000 đồng theo biên lai thu số 0001049; số tiền 4.500.000 đồng theo biên lai thu số 0001050; số tiền 2.000.000 đồng theo biên lai thu số 0001657 cùng ngày 15/6/2022.

Đối với Lê Thị M, Nguyễn Thanh D và Trần Văn H tại thời điểm bị bắt quả tang, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và không có tiền án, tiền sự nên không phạm tội.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Bị cáo Trần Minh P phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo Trần Minh P phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Minh P 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Bị cáo Trần Minh P phạm tội thuộc nhóm tội phạm xâm phạm trật tự công cộng do đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

**2.** Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền dùng vào việc đánh bạc là 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm ngàn đồng). Buộc ông Trần Văn H giao nộp số tiền thua bạc chưa chung (trả) là 80.000 đồng (tám mươi ngàn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 52 lá bài tây trên chiếu bạc (đã qua sử dụng); 52 lá bài tây để trong túi nilon màu đen (đã qua sử dụng); 08 bộ bài tây loại 52 lá (chưa qua sử dụng); 01 chiếc chiếu được đan bằng lát (đã qua sử dụng) do đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc đánh bạc.

Trả lại cho bà Lê Thị M 01 điện thoại di động nhãn hiệu ACE bàn phím màu đen; trao trả cho bị cáo Trần Minh P số tiền 250.000 đồng (hai trăm năm mươi ngàn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu KOKIA bàn phím màu đen; trao trả cho anh Ngô Thanh D 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu xanh; trao trả cho ông Trần Văn H số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu KOKIA 105 bàn phím màu đen; trao trả cho bà Lê Thị T số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng); trao trả cho chị Đỗ Thị Trúc L số tiền 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm ngàn đồng).

Vật chứng của vụ án đang được tạm gửi tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú theo Quyết định chuyển vật chứng số 26/QĐ-VKS ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre và số tiền 2.100.000 đồng theo biên lai thu số 0001048; số tiền 1.750.000 đồng theo biên lai thu số 0001049; số tiền 4.500.000 đồng theo biên lai thu số 0001050; số tiền 2.000.000 đồng theo biên lai thu số 0001657 cùng ngày 15/6/2022.

**3. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Bị cáo Trần Minh P phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

**4. Quyền kháng cáo:** Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo. người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Viện KSND huyện Thạnh Phú;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Công an huyện Thạnh Phú;
- Bị cáo; các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

**Đặng Văn Phương**